

Ngày 28/06/2021

**Phòng phân tích  
Công ty cổ phần  
Chứng Khoán Phú Hưng**

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật  
Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM  
Điện thoại: (84-28) 5 413 5479  
Fax: (84-28) 5 413 5472  
Customer Service: (84-28) 5 411 8855  
Call Center: (84-28) 5 413 5488  
E-mail: info@phs.vn/support@phs.vn  
Web: www.phs.vn

Thị trường có tuần giao dịch với diễn biến giằng co đi ngang trong phần lớn thời gian. Điểm nhấn chỉ thực sự đến vào ngày thứ 6 khi các chỉ số chính đồng loạt đóng cửa cao nhất phiên nhờ sự dẫn dắt của nhóm cổ phiếu ngân hàng và chứng khoán. Nhìn chung xu hướng đi lên của thị trường vẫn đang được củng cố và VN-Index đang có cơ hội để chinh phục thành công ngưỡng 1,400 điểm ngày trong tuần này. Tuy nhiên, trong bối cảnh thiếu vắng sự hỗ trợ của yếu tố dòng tiền, VN-Index có thể sẽ gặp rung lắc trước áp lực chốt lời mạnh tại vùng này.

Trên sàn HoSE, VN-Index chốt tuần vượt đỉnh tại mức 1,390.12 điểm (+0.90%). Tuy nhiên, thanh khoản thị trường tiếp tục suy yếu với KLGD KL bình quân mỗi phiên đạt 625.5 triệu cổ phiếu (-14.8%), tương đương 18,549 tỷ/phiên (-16.7%).

Tín hiệu dòng tiền không có sự lan tỏa mạnh mẽ khi chỉ tập trung ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn để kéo chỉ số. Trong đó, tâm điểm giao dịch của tuần qua là bộ đôi NVL (+15.6%), GAS (+5.7%) cùng với nhóm cổ phiếu ngân hàng và chứng khoán. Trong khi đó, nhóm thép gây thất vọng với các cổ phiếu giảm mạnh như HPG (-2.7%), HSG (-4.0%), POM (-3.0%). Bên cạnh đó, một số cổ phiếu Bluechips cũng chịu áp lực giảm điểm đáng kể như VNM (-2.6%), BID (-1.3%), VRE (-2.8%), VIB (-2.6%).

Khối ngoại bán ròng trở lại trong tuần qua trên sàn HoSE với giá trị 566.1 tỷ đồng. Trong đó, HPG (-411.9 tỷ) tiếp tục dẫn đầu danh sách bán ròng của khối ngoại cùng với một số cổ phiếu khác như NVL (-384.6 tỷ), VPB (-337.8 tỷ). Trong khi đó, lực mua tập trung ở các cổ phiếu như VHM (+424.1 tỷ), VCB (+353.3 tỷ), GAS (+178.3 tỷ).

Với sàn HNX, chỉ số HNX-Index giằng co trong biên độ hẹp và đóng cửa tại 318.22 điểm (-0.16%). Dòng tiền cũng đứng ngoài thị trường khiến thanh khoản trên sàn HNX giảm mạnh. KLGD KL bình quân mỗi phiên đạt 121.0 triệu cổ phiếu (-21.8%), tương đương 2,711 tỷ/phiên (-27.5%).

Trái ngược với diễn biến tích cực trên sàn HoSE, ngân hàng lại là tác nhân chính kéo HNX-Index giảm điểm khi cả SHB (-1.5%), BAB (-3.0%), NVB (-1.0%). Ngoài ra, áp lực điều chỉnh cũng được ghi nhận ở nhiều cổ phiếu trụ cột khác như IDC (-6.4%), PAN (-5.1%), TNG (-11.2%) hay NTP (-2.6%). Ở chiều tăng điểm, mặc dù không còn tăng mạnh như tuần giao dịch trước đó, nhóm chứng khoán vẫn là nhóm ngành hỗ trợ tích cực nhất cho chỉ số chung với các cổ phiếu tăng điểm như VND (+3.0%), EVS (+28.6%), MBS (+4.7%).

Khối ngoại đẩy mạnh bán ròng 634.7 tỷ đồng trên sàn Hà Nội (gấp 3.6 lần so với tuần trước đó). Trong đó, PVI (-503.0 tỷ) dẫn đầu danh sách bán ròng của khối ngoại với phần lớn đến từ giá trị bán thỏa thuận trong phiên ngày 22/06. Bên cạnh đó, PAN (-20.8 tỷ), VND (-18.3 tỷ), BVS (-6.2 tỷ) cũng là những cổ phiếu bị bán ròng nhiều. Ngược lại, khối ngoại mua ròng nhiều đối với một số cổ phiếu như NTP (+1.0 tỷ), VCS (+0.6 tỷ), EVS (+0.6 tỷ).

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index tiếp tục có tuần tăng điểm. Tín hiệu trên đồ thị tuần trông không quá tốt với nền tăng thân nhỏ hơn kèm khối lượng sụt giảm. Tuy vậy, khi nhìn trên đồ thị ngày, chúng tôi nhận thấy tín hiệu có sự chuyển biến khá tốt, đặc biệt là ở phiên tăng cuối tuần khi xuất hiện nền rút chân đóng cửa cao nhất phiên sau các nền Doji giằng co trước đó. Điều này cho khả năng chỉ số có thể tiếp tục tăng trong đầu tuần này. Tuy nhiên cũng sẽ cần theo dõi thêm đà tăng cũng như khối lượng trong các phiên này, nếu có sự cải thiện rõ ràng hơn thì sẽ có cơ hội tăng xa hơn về vùng quanh 1450, ngược lại nếu đà tăng vẫn yếu cùng khối lượng thấp thì khả năng sẽ sớm gặp áp lực quanh 1400 và đảo chiều trở lại. Ngưỡng hỗ trợ mạnh sẽ quanh 1320-1330. Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index có diễn biến trái chiều khi giảm điểm trở lại. Tín hiệu tuần tiếp tục xuất hiện nền Spinning biến động thấp, trong khi MACD tiếp tục giảm bên dưới Signal duy trì tín hiệu không tích cực. Tương tự VN-Index, chỉ số HNX-Index cũng có nền tăng khá tốt cuối tuần sau các nền Doji giằng co trước đó. Chỉ số vừa cất lên lại MA20 khá tốt, tuy nhiên cũng sẽ cần theo dõi thêm đà tăng trong các phiên tới. Nếu tích cực thì chỉ số có thể vượt đỉnh 330 để hướng về các vùng kháng cự xa hơn quanh 340 và 360, nếu không thì khả năng chỉ retest 330 và giảm trở lại. Ngưỡng hỗ trợ mạnh sẽ quanh 300. Nhìn chung, hai chỉ số đều có phiên hồi phục cuối tuần khá tốt, tuy nhiên vẫn sẽ cần theo dõi thêm trong một vài phiên tới. Do đó, nhà đầu tư cần nhắc chiến lược giữ vị thế hoặc chỉ gia tăng thêm một phần nhỏ tỷ trọng vào các cổ phiếu được dòng tiền hướng đến với kỳ vọng KQKD Q2 khả quan và nên nhanh chóng hạ tỷ trọng nếu có phiên giảm tiêu cực trở lại.

# Tổng quan thị trường

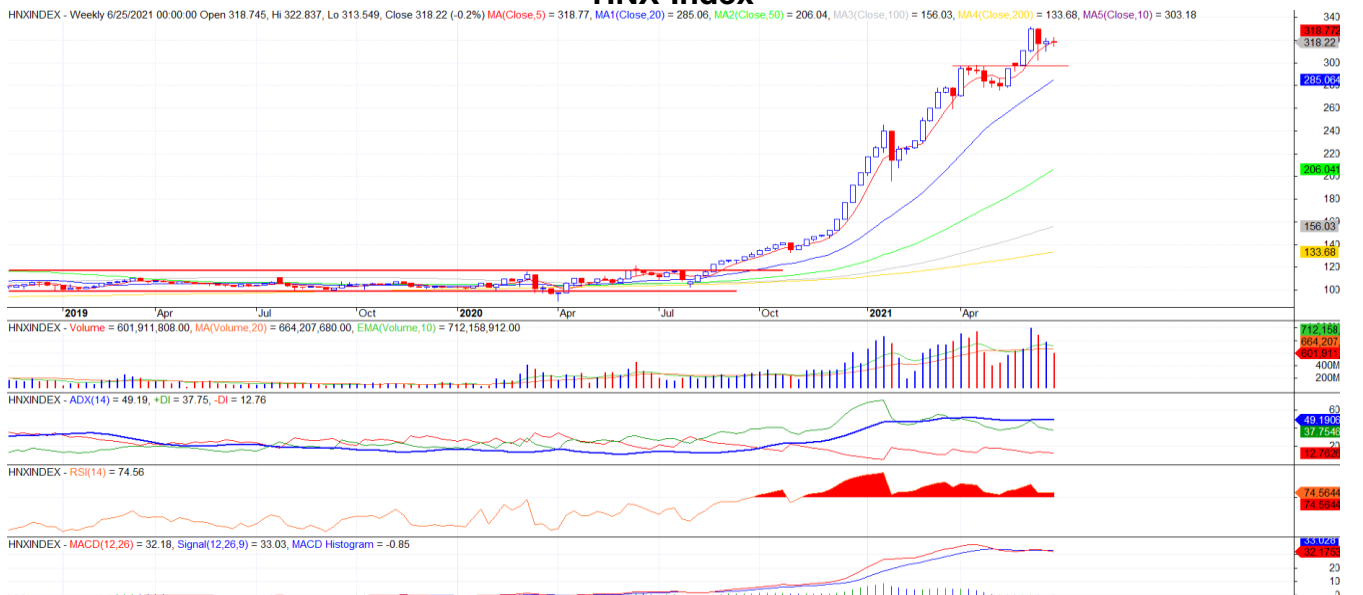
## Thị trường trong nước

Ngày tháng	Thứ 2 21/06	Thứ 3 22/06	Thứ 4 23/06	Thứ 5 24/06	Thứ 6 25/06	Tr. bình
<b>HOSE</b>	<b>1,372.63</b>	<b>1,379.97</b>	<b>1,376.87</b>	<b>1,379.72</b>	<b>1,390.12</b>	<b>1,379.86</b>
Thay đổi +/-	-5.14	7.34	-3.10	2.85	10.40	2.47
Thay đổi %	-0.37	0.53	-0.22	0.21	0.75	0.18
Khối lượng (tr.CP)	731.28	694.75	644.74	538.10	518.60	625.49
Giá trị (tỷ đồng)	20,443.22	19,885.35	19,074.45	16,673.44	16,669.80	18,549.3
Đầu tư nước ngoài	-1,097.22	101.06	164.63	183.35	82.11	-113.2
<b>HNX</b>	<b>316.24</b>	<b>317.09</b>	<b>315.80</b>	<b>315.08</b>	<b>318.22</b>	<b>316.49</b>
Thay đổi +/-	-2.49	0.84	-1.29	-0.72	3.14	-0.10
Thay đổi %	-0.78	0.27	-0.41	-0.23	1.00	-0.03
Khối lượng (tr.CP)	136.60	139.10	122.07	89.52	117.56	120.97
Giá trị (tỷ đồng)	2,982.3	2,940.6	2,720.2	2,000.8	2,909.7	2,710.71
Đầu tư nước ngoài	-33.7	-604.2	15.1	-5.1	-6.7	-126.94

### VN-Index



### HNX-Index



**TOP 10 mã cổ phiếu trong tuần**
**HOSE**
**Top 10 tăng giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
VOS	8.4	21,164.5	40.1%
TGG	7.9	4,301.8	39.8%
HOT	35.0	1.5	29.2%
TNT	9.4	2,379.9	28.0%
PTC	12.0	42.4	23.7%
DAH	12.8	6,810.5	23.7%
VTO	10.6	2,198.1	19.8%
NVL	119.1	25,064.0	15.6%
HID	5.6	4,258.4	14.3%
SVD	9.4	1,432.8	13.6%

**Top 10 giảm giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
TTE	8.7	1.3	-12.7%
GMC	32.7	1,080.2	-11.6%
DBT	14.6	699.2	-11.2%
LSS	11.3	6,228.1	-11.1%
APH	59.6	2,706.2	-10.8%
CMV	13.2	1.1	-10.5%
HPX	34.7	3,117.2	-10.5%
TDC	19.5	3,344.3	-9.5%
VMD	26.6	40.9	-9.4%
TSC	11.6	19,361.9	-9.0%

**Top 10 giá trị**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VPB	68.2	5,988.3	2.6%
HPG	50.7	5,535.9	-2.7%
MBB	42.1	5,060.3	3.8%
CTG	53.8	4,691.4	5.1%
STB	29.5	3,759.2	-0.5%
TCB	51.6	3,613.7	1.2%
SSI	53.7	3,285.5	6.3%
NVL	119.1	2,811.1	15.6%
FLC	14.0	2,581.5	-7.9%
PDR	95.0	1,985.2	3.1%

**HNX**
**Top 10 tăng giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
PCG	10.5	583.0	52.2%
L43	5.3	51.3	39.5%
VGP	48.4	37.9	30.8%
SHN	13.2	1,491.8	30.7%
EVS	34.6	3,215.1	28.6%
NBC	12.7	3,851.2	27.0%
VE3	9.5	182.3	25.0%
VE8	8.9	25.3	23.6%
VC2	18.5	173.4	20.1%
KST	24.0	0.5	17.4%

**Top 10 giảm giá**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD (nghìn CP)	Thay đổi (%)
THS	19.3	11.1	-26.3%
SGD	9.6	28.0	-23.8%
KTS	14.5	71.4	-22.5%
NBW	20.8	4.3	-16.8%
KMT	8.2	13.7	-14.6%
CMC	5.6	5.5	-12.5%
DNC	50.0	2.1	-12.0%
SDN	30.5	2.9	-11.6%
TNG	23.1	15,726.2	-11.2%
SDU	9.0	1.9	-10.9%

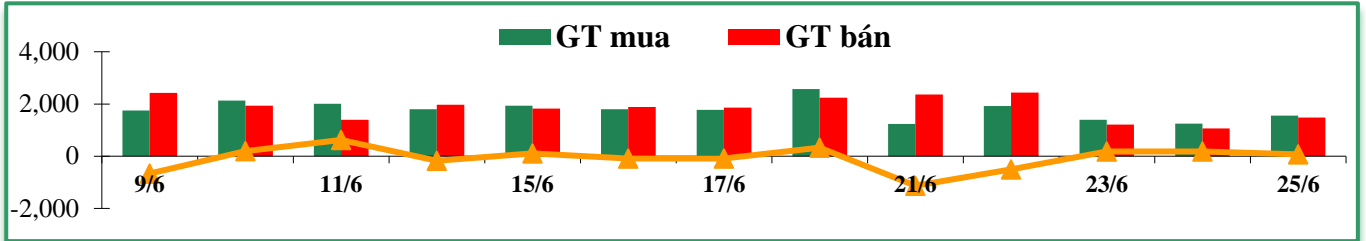
**Top 10 giá trị**

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
SHB	27.1	2,376.0	-1.5%
PVS	30.3	1,805.6	1.3%
SHS	43.4	1,511.1	2.6%
VND	45.0	1,247.6	3.0%
THD	200.0	827.2	1.2%
NVB	19.0	780.2	-1.0%
IDC	36.4	671.9	-6.4%
PVI	41.5	519.1	-0.7%
TNG	23.1	378.3	-11.2%
MBS	30.9	319.7	4.7%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	KL mua		KL bán		GT mua		GT bán		Mua-Bán
	Triệu CP	% +/-	Triệu CP	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng	% +/-	Tỷ đồng
HOSE	138.7	-32%	164.8	-23%	7,186.9	-26%	7,753.0	-18%	-566.1
HNX	3.9	-37%	20.6	70%	163.6	-24%	798.3	126%	-634.7
Tổng	142.7	-32%	185.4	-18%	7350.6	-26%	8551.4	-13%	-1,200.8

### Biểu đồ giao dịch nhà đầu tư nước ngoài



### HOSE

#### Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VHM	112.1	424.1	-0.4%
VCB	112.6	353.3	3.8%
GAS	95.0	178.3	5.7%
STB	29.5	128.7	-0.5%
FUEVFNVD	25.1	103.9	1.2%
MSN	106.4	91.4	-0.1%
DXG	24.2	83.3	0.0%
HDB	35.3	75.4	3.1%
KDH	37.1	67.8	-0.7%
VIC	117.5	37.5	0.1%

#### Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
HPG	50.7	(411.9)	-2.7%
NVL	119.1	(384.6)	15.6%
VPB	68.2	(337.8)	2.6%
GEX	21.5	(176.6)	-6.7%
MBB	42.1	(164.0)	3.8%
VRE	31.6	(102.7)	-2.8%
CTG	53.8	(100.9)	5.1%
VNM	89.7	(81.6)	-2.6%
BCG	12.7	(75.4)	-2.6%
HDC	51.8	(57.8)	2.9%

### HNX

#### Top 10 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
NTP	52.5	1.0	-2.6%
VCS	110.0	0.6	2.3%
EVS	34.6	0.6	28.6%
HAD	18.3	0.6	-1.1%
TNG	23.1	0.5	-11.2%
KLF	5.2	0.5	-3.7%
PLC	27.2	0.5	-1.8%
DNM	38.3	0.4	-1.3%
CEO	10.3	0.3	-4.6%
DP3	115.5	0.3	-2.0%

#### Top 10 bán ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVI	41.5	(503.0)	-0.7%
PAN	27.9	(20.8)	-5.1%
VND	45.0	(18.3)	3.0%
BVS	30.5	(6.2)	7.8%
SHB	27.1	(5.1)	-1.5%
PCG	10.5	(4.4)	52.2%
NRC	20.2	(3.3)	-6.0%
SHS	43.4	(2.9)	2.6%
THD	200.0	(2.6)	1.2%
BNA	59.0	(1.9)	1.9%

## Khuyến cáo

Những thông tin trên đã được biên soạn từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không chịu trách nhiệm về tính đầy đủ cũng như tính chính xác của nó. Những quan điểm và ước tính trong báo cáo này là những nhận định tại thời điểm của báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo chỉ mang tính tham khảo và quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

### © Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Customer Service: (+84-28) 5 411 8855 Call Center: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

#### PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,

P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5478

Fax: (+84-28) 5 413 5473

#### Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,

157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.

HCM

Điện thoại: (+84-28) 3 820 8068

Fax: (+84-28) 3 820 8206

#### Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex,

N04 Hoàng Đạo Thúy, Quận Cầu

Giấy, Hà Nội.

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

#### Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town

2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận

Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (+84-28) 3 813 2401

Fax: (+84-28) 3 813 2415

#### Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,

127 Lò Đúc, Quận Hai Bà

Trung, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

#### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần

Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải

Phòng

Phone: (+84-225) 384 1810

Fax: (+84-225) 384 1801

#### Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà

Ruby,

81-83-83B-85 Hàm Nghi,

Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,

Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912